

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 6 Bài 13: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

### **Bộ 15 trắc nghiệm Sử Bài 13 lớp 6: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang**

**Câu 1:** Các nghề thủ công của cư dân Văn Lang được chuyên môn hóa:

- A. Làm đồ gốm, dệt vải, xây nhà, đóng thuyền.
- B. Làm đồ trang sức, dệt vải.
- C. Làm nghề xây dựng, đóng thuyền đi biển.
- D. Làm đồ gốm, ươm tơ dệt vải.

**Câu 2:** Nguồn lương thực chính của cư dân Văn Lang là:

- A. Gạo nếp, gạo tẻ.
- B. Các loại củ như khoai, sắn.
- C. Rau củ và các loại sản phẩm của nghề đánh cá.
- D. Bắp, các loại đậu.

**Câu 3:** Thời Văn Lang, ngoài việc đúc lưỡi cày, vũ khí,... những người thợ thủ công còn biết đúc

- A. cuốc
- B. xẻng
- C. trống đồng, thạp đồng
- D. dao

**Câu 4:** Cư dân Văn Lang có nghề sản xuất chính đó là:

- A. Săn bắt thú rừng.
- B. Trồng lúa nước.
- C. Đúc đồng.
- D. Làm đồ gốm.

**Câu 5:** Việc đi lại giữa các làng, chạ chủ yếu bằng

- A. thuyền
- B. đi bộ
- C. đi ngựa
- D. đi xe đạp

**Câu 6:** Công cụ mà người dân Văn Lang sử dụng để xới đất, gieo cấy là:

- A. Công cụ bằng đồng.
- B. Công cụ bằng đá.
- C. Công cụ bằng thiếc.
- D. Công cụ bằng sắt.

**Câu 7:** Trong các ngày hội, thường vang lên tiếng

- A. hò reo của người dân.
- B. chế tác công cụ lao động.
- C. trống đồng
- D. đập các thanh tre với nhau

**Câu 8:** Ngoài cây lương thực và hoa màu, cư dân Văn Lang còn biết trồng cây gì mà thời kì nguyên thủy chưa có?

- A. Trồng cây khoai lang.
- B. Trồng cây bầu, cây bí.
- C. Trồng dâu nuôi tằm để dệt vải.
- D. Trồng cây chuối, cây cau.

**Câu 9:** Nghề thủ công được chuyên môn hóa cao là:

- A. Nghề làm đồ gốm, dệt vải.
- B. Nghề dệt vải, lụa.

C. Nghề xây nhà, đóng thuyền.

D. Nghề luyện kim (đúc đồng).

**Câu 10:** Nhà ở phổ biến của cư dân Văn Lang là:

A. Nhà làm bằng đất.

B. Nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa...

C. Nhà làm bằng ngói.

D. Nhà làm bằng đất sét trộn rơm.

**Câu 11:** Tầng lớp cuối cùng trong xã hội Văn Lang là

A. những người quyền quý

B. dân tự do

C. nông dân

D. nô tì

**Câu 12:** Làng, chạ các cư dân Văn Lang gồm vài chục gia đình họ thường:

A. Sống chung trong một ngôi nhà.

B. Sống riêng biệt, ít quan hệ giao tiếp.

C. Sống quây quần ở ven đồi hoặc ở vùng đất cao ven sông, biển.

D. Sống quây quần ở đồng bằng, trung du.

**Câu 13:** Truyện bánh chưng bánh giầy cho ta biết tục lệ gì của cư dân Văn Lang.

A. ăn nhiều đồ nếp.

B. tục thờ cúng tổ tiên.

C. cư dân Văn Lang không thích ăn đồ nếp.

D. nhiều trò chơi được tổ chức.

**Câu 14:** Thức ăn chính hàng ngày của cư dân Văn Lang là:

A. Cơm nếp, rau quả, thịt, cá.

B. Cơm nếp, cơm tẻ, rau, cà, thịt, cá.

C. Cơm nếp, cơm tẻ, rau khoai, giá đỗ.

D. Cơm tẻ, ngô, khoai, giá đỗ.

**Câu 15:** Việc tìm thấy trống đồng ở nhiều nơi trên đất nước ta và ở nước ngoài đủ để khẳng định:

A. trình độ phát triển kỹ thuật luyện kim đồng thau của cư dân Văn Lang.

B. tài năng và kỹ thuật tuyệt vời của cư dân Văn Lang.

C. cư dân Văn Lang đã có một nền văn hóa phát triển cao.

D. cả ba câu trên đều đúng.

**Đáp án bộ 15 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 6 Bài 13: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang**

Câu 1: A

Câu 2: A

Câu 3: C

Câu 4: B

Câu 5: A

Câu 6: A

Câu 7: C

Câu 8: C

Câu 9: D

Câu 10: B

Câu 11: D

Câu 12: C

Câu 13: B

Câu 14: B

Câu 15: D

▶▶ **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Đáp án bộ 15 **Bài tập trắc nghiệm Sử 6 Bài 13: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.